

Bến Tre, ngày 21 tháng 06 năm 2014

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre;
- Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 ngày 21/06/2014 của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 số : 01/BB.ĐHĐCĐ ngày 21/06/2014.

QUYẾT NGHỊ

Điều I: Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013.

Tỷ lệ biểu quyết : 98,15%

Điều II: Thông qua báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2013

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	454.351.419.333
2	Lợi nhuận trước thuế	30.831.617.057
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.784.406.660
4	Lợi nhuận sau thuế	27.047.210.397
4.1	Trích quỹ dự phòng tài chính 1,5% lợi nhuận sau thuế	405.708.155
4.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 2,5%/ lợi nhuận sau thuế	676.180.260
4.3	Trích quỹ phát triển sản xuất 5%/ lợi nhuận sau thuế	1.352.360.520
4.4	Chi thù lao cho HĐQT, BKS 2%/lợi nhuận sau thuế	540.944.207
4.5	Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành công ty thực hiện đạt và vượt kế hoạch năm 2013	652.000.000
4.6	Chia cổ tức 10%/vốn điều lệ	14.999.908.000
4.7	Lợi nhuận chưa phân phối	8.420.109.255
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.803

Lợi nhuận chưa phân phối còn lại năm 2013 là 8.420.109.255 đồng dùng để bù lỗ năm 2012 (1.296.132.064đ), số còn lại sử dụng vào việc đầu tư bổ sung hệ thống xử lý bột giấy lớp mặt Nhà máy giấy Giao Long (dự kiến giá trị đầu tư 14 tỷ đồng).

Tỷ lệ biểu quyết : 97,96%



Điều III: Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2013

Tỷ lệ biểu quyết : 93,32%

Điều IV: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014

- Giấy kraft: 39.000 tấn
- Bao bì carton 17.000.000sp (13.000.000m²)
- Doanh thu thuần: 479 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 28 tỷ đồng

Tỷ lệ biểu quyết : 92,86%

Điều V: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014

- Trích lập quỹ dự phòng tài chính : 1,5%/lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 2%/lợi nhuận sau thuế
- Trích quỹ đầu tư sản xuất: 5%/lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu hoặc tiền mặt: 12% trở lên/vốn điều lệ.
- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 2%/lợi nhuận sau thuế. Đồng thời nếu thực hiện đạt kế hoạch thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: 1% lợi nhuận trước thuế, nếu thực hiện vượt kế hoạch: thưởng 10% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch.

Tỷ lệ biểu quyết : 96,64%

Điều VI: Ủy quyền cho HĐQT chọn một Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 trong số ba Công ty kiểm toán sau :

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – Vietvalues
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết : 91,56%

Điều VII: Thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của Ông Đoàn Văn Đạo

Tỷ lệ biểu quyết : 100%

Điều VIII: Bầu bổ sung Ông Lương Văn Thành làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012 - 2016

Tỷ lệ biểu quyết : 87,35%

Điều IX: Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2014

Tỷ lệ biểu quyết : 92,34%

Điều X: Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2014)

1. Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông.
2. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
3. Phương thức phát hành : Phát hành cho người lao động theo danh sách do Hội đồng quản trị quyết định.
4. Đối tượng phát hành : Là người lao động của Công ty
Chi tiết danh sách người lao động và quy chế phân phối cho người lao động sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và quyết định.

5. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành : 690.091 cổ phần
6. Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần.
7. Vốn điều lệ hiện tại : 149.999.080.000 đồng
8. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá) : 6.900.910.000 đồng
9. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành cho người lao động trong Công ty sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 02 (hai) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
10. Quy định thu hồi : Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, nếu người lao động xảy ra các trường hợp như nghỉ việc, bị sa thải hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy lao động của Công ty mà HĐQT cho là nghiêm trọng thì số lượng cổ phiếu này sẽ bị thu hồi lại để bổ sung vào cổ phiếu quỹ và Công ty sẽ hoàn trả lại số tiền mua cổ phiếu theo giá phát hành và giá pha loãng tính trên cơ sở giá phát hành, đồng thời số cổ phần này sẽ được tự do chuyển nhượng ngay sau khi được Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh chấp thuận chuyển quyền sở hữu.
11. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng vào mục đích đầu tư bổ sung hệ thống xử lý bột lớp mặt công suất 50 tấn/ngày và bổ sung vốn lưu động nhằm nâng cao năng lực tài chính cho Công ty.
12. Thời gian thực hiện dự kiến : Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCK") thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Tỷ lệ biểu quyết : 91,75%

Điều XI: Phê duyệt tăng vốn điều lệ

1. Tổng vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành đợt phát hành nêu trên 156.899.990.000 đồng (Một trăm năm mươi sáu tỷ tám trăm chín mươi chín triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng)
2. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty, theo tổng mệnh giá số cổ phần phát hành thực tế, như số liệu ghi trong Báo cáo kết quả chào bán cổ phần gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị thực hiện đăng ký điều chỉnh tăng vốn điều lệ với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Tỷ lệ biểu quyết : 91,75%

Nội dung của Nghị quyết đã được Đại hội thông qua.



Bến Tre, ngày 21 tháng 06 năm 2014

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

A. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE
- Tên viết tắt : DHC
- Trụ sở chính : 457C đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 8, Tp. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre.
- Điện thoại : +84.75 3812093
- Website : <http://www.dohacobentre.com.vn>
- Giấy CNĐKKD : Số 1300358260, đăng ký lần đầu ngày 02/04/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 23/05/2011 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp.

B. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian : Lúc 8:55, ngày 21 tháng 06 năm 2014
- Địa điểm : Hội trường Nhà hàng Đồng Khởi 2 – Số 210B Đại lộ Đồng Khởi, P. Phú Khương, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre

C. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

- Cổ đông Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre (“Công ty”) và đại biểu khách mời theo Thư mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty, Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty và Ban Kiểm Soát.
- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 29/4/2014 của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre là 628 cổ đông, nắm giữ tổng cộng 14.999.908 cổ phần, trong đó:
 - ✓ Số cổ đông hiện diện là 61 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 6.079.374 cổ phần, chiếm 40,53% tổng số cổ phần Công ty;
 - ✓ Số cổ đông vắng mặt và có ủy quyền là 23 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 6.977.243 cổ phần, chiếm 46,52 tổng số cổ phần Công ty;
 - ✓ Số cổ đông vắng mặt và không có ủy quyền là 544 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 1.943.291 cổ phần, chiếm 12,96 tổng số cổ phần Công ty.
- Đại hội đủ điều kiện để tiến hành theo Điều 18 của Điều lệ Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.

D. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- Ông Lương Văn Thành thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
- Ông Nguyễn Hữu Hiệu, Trưởng Ban Kiểm soát, thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và công bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

- Ông Lương Văn Thành thay mặt Ban tổ chức đại hội đề cử Chủ tọa Đoàn, Ban thư ký và Ban Kiểm phiếu và được đại hội biểu quyết thông qua như sau:

Chủ tọa Đoàn:

1. Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa - Phó chủ tịch HĐQT
3. Ông Lê Quang Hiệp - Thành viên HĐQT

Ban Thư ký:

1. Bà Lê Thị Hoàng Huệ - Kế toán trưởng Công ty
2. Bà Nguyễn Thị Hiếu - Nhân viên

Ban Kiểm phiếu:

1. Ông Đoàn Quốc Thái - Trưởng ban
2. Ông Phạm Thế Tài - Thành viên
3. Bà Đoàn Hồng Lan - Thành viên
4. Bà Ngô Thị Thanh Vân - Thành viên

I. **THÔNG QUA QUI CHẾ ĐẠI HỘI:** Ông Lương Văn Thành thay mặt Chủ tọa đoàn thông qua qui chế đại hội.

II. **PHẦN BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH VỀ NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:**

1. Bà Hồ Thị Song Ngọc – Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013 và kế hoạch kinh doanh năm 2014 (Đính kèm tài liệu đại hội).

2. Ông Nguyễn Hữu Hiệu – Trưởng BKS báo cáo hoạt động năm 2013 của Ban kiểm soát (Đính kèm tài liệu đại hội).

3. Ông Lương Văn Thành thông qua tờ trình số 01/TT-HĐQT ngày 16/06/2014 về các vấn đề xin ý kiến ĐHCĐ và tờ trình số 02/TT-HĐQT ngày 16/06/2014 về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động – ESOP 2014 (Đính kèm tài liệu đại hội).

III. **PHẦN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa thông qua đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của Ông Đoàn Văn Đạo. HĐQT đã thống nhất đơn xin từ nhiệm của Ông Đoàn Văn Đạo theo NQ 07/NQ.HĐQT ngày 14/06/2014 và xin ý kiến đại hội. Tỷ lệ biểu quyết 100%.

2. HĐQT đã bầu bổ sung Ông Lương Văn Thành làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012 - 2016 theo NQ 08/NQ.HĐQT ngày 14/06/2014 và xin ý kiến đại hội. Đề nghị đại hội đề cử bổ sung.

Ông Bùi Kim Hiếu – đại diện cổ đông Cty CP XNK Thủy Sản Bến Tre đề nghị HĐQT xem xét lại cơ cấu thành viên HĐQT để không vi phạm thông tư 121/2012/TT.BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài Chính và Công văn số 80/2013/SGDHCM-NY ngày 21/01/2013 của Sở Giao Dịch

Chứng khoán TP.HCM.

Ông Nguyễn Thanh Nghĩa giải trình thêm, HĐQT sẽ có phương án điều chỉnh lại để đảm bảo không vi phạm thông tư 121/2012/TT.BTC và công văn số 80/2013/SGDHCM-NY

3. Ông Đoàn Quốc Thái – Trưởng ban kiểm phiếu thông qua quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT

Kết quả bầu cử :

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu 'Đồng ý'	80	11.404.957	87,35
Phiếu "Không đồng ý"	3	1.649.660	12,63
Phiếu "Không có ý kiến"	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	1	2.000	0,02
TỔNG CỘNG	84	13.056.617	100

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu và quy chế bầu cử, Ông Lương Văn Thành đã trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012 - 2016

IV. PHÂN THẢO LUẬN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ GIẢI TRÌNH CỦA HĐQT:

Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT thông tin tình hình sản xuất kinh doanh và kết quả kinh doanh 5 tháng đầu năm 2014, giải trình trình thêm một số vấn đề liên quan đến kế hoạch kinh doanh năm 2014.

V. PHÂN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

- Ông Đoàn Quốc Thái – trưởng Ban kiểm phiếu đọc Thẻ lệ biểu quyết. Ban kiểm phiếu kiểm tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội.
- Căn cứ các báo cáo của Ban TGD, HĐQT, Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Căn cứ Tờ trình của Hội đồng Quản trị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông các vấn đề liên quan và phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2014)

Kết quả biểu quyết như sau:

1) Vấn đề 1: Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2013

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	80	12.814.909	98,15
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	3	228.390	1,75
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	83	13.043.299	99,9

Thông qua Vấn đề 1: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 1 là 80 phiếu, tương đương 12.814.909 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,15 %.

2) Vấn đề 2: Thông qua báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2013

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	454.351.419.333
2	Lợi nhuận trước thuế	30.831.617.057
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.784.406.660
4	Lợi nhuận sau thuế	27.047.210.397
4.1	Trích quỹ dự phòng tài chính 1,5% lợi nhuận sau thuế	405.708.155
4.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 2,5%/ lợi nhuận sau thuế	676.180.260
4.3	Trích quỹ phát triển sản xuất 5%/ lợi nhuận sau thuế	1.352.360.520
4.4	Chi thù lao cho HĐQT, BKS 2%/lợi nhuận sau thuế	540.944.207
4.5	Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành công ty thực hiện đạt và vượt kế hoạch năm 2013	652.000.000
4.6	Chia cổ tức 10%/vốn điều lệ	14.999.908.000
4.7	Lợi nhuận chưa phân phối	8.420.109.255
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.803

Lợi nhuận chưa phân phối còn lại năm 2013 là 8.420.109.255 đồng dùng để bù lỗ năm 2012 (1.296.132.064đ), số còn lại sử dụng vào việc đầu tư bổ sung hệ thống xử lý bột giấy lớp mặt Nhà máy giấy Giao Long (dự kiến giá trị đầu tư 14 tỷ đồng).

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	79	12.789.909	97,96
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	4	253.390	1,94
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	83	13.043.299	99,9

Thông qua Vấn đề 2: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 2 là 79 phiếu, tương đương 12.789.909 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,96 %.

3) Vấn đề 3: Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2013

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	79	12.184.909	93,32
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	4	858.390	6,57
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	83	13.043.299	99,89

Thông qua Vấn đề 3: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 3 là 79 phiếu, tương đương 12.789.909 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,96 %.

4) Vấn đề 4: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014

- Giấy kraft: 39.000 tấn
- Bao bì carton 17.000.000sp (13.000.000m²)
- Doanh thu thuần: 479 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 28 tỷ đồng

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	77	12.124.985	92,86
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	6	918.314	7,03
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	83	13.043.299	99,89

Thông qua Vấn đề 4: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 4 là 77 phiếu, tương đương 12.124.985 cổ phần, chiếm tỷ lệ 92,86. %.

5) Vấn đề 5: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014

- Trích lập quỹ dự phòng tài chính : 1,5%/lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 2%/lợi nhuận sau thuế
- Trích quỹ đầu tư sản xuất: 5%/lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu hoặc tiền mặt: 12% trở lên/vốn điều lệ.
- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 2%/lợi nhuận sau thuế. Đồng thời nếu thực hiện đạt kế hoạch thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: 1% lợi nhuận trước thuế, nếu thực hiện vượt kế hoạch: thưởng 10% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch.

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	75	12.618.360	96,64
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	1	80.625	0,62
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	7	344.314	2,64
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	83	13.043.299	99,9

Thông qua Vấn đề 5: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 5 là 75 phiếu, tương đương 12.618.360 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96,64 %.

6) Vấn đề 6: Ủy quyền cho HĐQT chọn một Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 trong số ba Công ty kiểm toán sau :

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – Vietvalues

1035
 ĐỒNG PH
 NG
 ỨNG T
 F

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	76	11.954.804	91,56
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	7	1.088.495	8,34
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	83	13.043.299	99,9

Thông qua Vấn đề 6: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 6 là 76 phiếu, tương đương 11.954.804 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91,56 %.

7) **Vấn đề 7: Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2014**

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	77	12.056.309	92,34
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	6	986.990	7,56
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	83	13.043.299	99,9

Thông qua Vấn đề 7: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 7 là 77 phiếu, tương đương 12.056.309 cổ phần, chiếm tỷ lệ 92,34 %.

8) **Vấn đề 8: Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2014)**

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	74	11.979.304	91,75
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	9	1.063.995	8,15
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	83	13.043.299	99,9

Thông qua Vấn đề 8: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 8 là 74 phiếu, tương đương 11.979.304 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91,75 %.

9) **Vấn đề 9: Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phiếu phát hành**

Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần Biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Phiếu biểu quyết 'Đồng ý'	74	11.979.304	91,75
Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0
Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	9	1.063.995	8,15

Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	83	13.043.299	99,9

Thông qua Vấn đề 9: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 9 là 74 phiếu, tương đương 11,979.304 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91,75%.

VI. PHÂN KẾT LUẬN

Căn cứ vào kết quả biểu quyết nêu trên, Đại hội nhất trí thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của Ông Đoàn Văn Đạo.
2. Bầu bổ sung Ông Lương Văn Thành làm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2012 – 2016.
3. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2013.
4. Thông qua báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2013.
5. Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2013.
6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.
7. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014.
8. Ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014.
9. Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2014.
10. Phương án chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2014)

- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Phương thức phát hành: Phát hành cho người lao động theo danh sách do Hội đồng quản trị quyết định.
- Đối tượng phát hành: Là người lao động của Công ty. Chi tiết danh sách người lao động và quy chế phân phối cho người lao động sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và quyết định.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành : 690.091 cổ phần
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ hiện tại : 149.999.080.000 đồng
- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 6.900.910.000 đồng
- Hạn chế chuyển nhượng:

Cổ phiếu phát hành cho người lao động trong Công ty sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 02 (hai) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

- Quy định thu hồi:

Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, nếu người lao động xảy ra các trường hợp như nghỉ việc, bị sa thải hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy lao động của Công ty mà HĐQT cho là nghiêm trọng thì số lượng cổ phiếu này sẽ bị thu hồi lại để bổ sung vào cổ phiếu quỹ và Công ty sẽ hoàn trả lại số tiền mua cổ phiếu theo giá phát hành và

giá pha loãng tính trên cơ sở giá phát hành, đồng thời số cổ phần này sẽ được tự do chuyển nhượng ngay sau khi được Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam - Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh chấp thuận chuyển quyền sở hữu.

▪ **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:**

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng vào mục đích đầu tư bổ sung hệ thống xử lý bột lớp mặt công suất 50 tấn/ngày và bổ sung vốn lưu động nhằm nâng cao năng lực tài chính cho Công ty.

▪ **Thời gian thực hiện dự kiến**

Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCK") thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

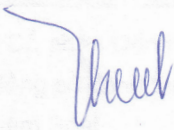
11. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ

- **Tổng vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành đợt phát hành nêu trên:** 156.899.990.000 đồng (Một trăm năm mươi sáu tỷ tám trăm chín mươi chín triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng)
- **Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ** của Công ty theo tổng mệnh giá số cổ phần phát hành thực tế, như số liệu ghi trong Báo cáo kết quả chào bán cổ phần cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị thực hiện đăng ký điều chỉnh tăng vốn điều lệ với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản này đã được Đại hội thông qua.

Thư ký Đại hội


Lê Thị Hoàng Huệ

Chủ tọa Đại hội



Lê Bá Phương